

Số: 11/KH-TrMNYM

Yên Mô, ngày 01 tháng 10 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện công tác tháng 10 năm 2026**

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 9/ 2026**

**1. Tình hình trường lớp, đội ngũ:**

- Số lượng:

| Độ tuổi     | Số trẻ |         |                 | Số N/L |         |                 | Số trẻ so tháng trước |      | Đạt % DSĐT | Đạt % KH |
|-------------|--------|---------|-----------------|--------|---------|-----------------|-----------------------|------|------------|----------|
|             | Yên Mô | Việt Mĩ | Em bé hạnh phúc | Yên Mô | Việt Mĩ | Em bé hạnh phúc | Tăng                  | Giảm |            |          |
| Nhà trẻ     | 262    | 7       | 12              | 13     | 1       | 1               | 1                     | 8    |            |          |
| Mẫu giáo    | 641    | 5       | 16              | 27     | 1       | 2               | 1                     | 0    |            |          |
| <b>Cộng</b> | 903    | 12      | 28              | 40     | 2       | 3               | 1                     | 8    |            |          |

- Đội ngũ:

+ Trường mầm non Yên Mô ôn định đội ngũ sau sát nhập, tham mưu với đảng uỷ, UBND xã bổ nhiệm bổ sung 01 phó hiệu trưởng cho trường chính, tham mưu với UBND xã thực hiện giao biên chế viên chức cho nhà trường với tổng số 96 biên chế. Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trong tháng nhà trường đã thực hiện hợp đồng 01 nhân viên thủ quỹ, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên phục vụ, 06 bảo vệ và 16 nhân viên nấu ăn/6 bếp. Tổng số: 122 CBGVNV trong đó Ban giám hiệu 03; giáo viên 92; nhân viên 27 (nhân viên kế toán: 2; văn thư 01; phục vụ: 01, y tế 01; nhân viên nuôi 16; bảo vệ 6). Trong đó có 96 viên chức, 26 lao động hợp đồng.

+ Cơ sở tư thực Việt Mĩ tổng số: 4 CBGVNV.

+ Cơ sở tư thực Em bé hạnh phúc tổng số: 8 CBGVNV.

**2. Kết quả thực hiện nâng cao chất lượng GDMN**

**2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn:**

\* Về nuôi dưỡng:

Trường MN Yên Mô đã tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm học để bầu ban đại diện CMHS lớp, trường, thoả thuận, thống nhất với phụ huynh về mức ăn, thực đơn, lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, thống nhất định mức thuê nhân viên nấu ăn, mức thu thuê nhân viên nấu ăn, mức thu trực trưa. Sau khi thông nhất nhà

trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức ăn bán trú và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thành lập ban quản lý công tác ăn bán trú, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, ban hành nội quy bếp ăn và tổ chức ăn bán trú cho trẻ từ ngày 7/9/2026 với số trẻ đăng ký ăn bán trú là: 879/902 cháu, đạt 97,5%. Trong đó: Nhà trẻ 245 cháu ăn bán trú tại lớp, đạt 94,2%; Mẫu giáo 634/642 cháu, tỉ lệ 98,75%; Tổng số xuất ăn trong tháng là: 13.736 suất với mức ăn: 24.000đ/trẻ/ngày, chế độ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ cả nhà trẻ và mẫu giáo.

+ Việt Mĩ: Tổng số trẻ ăn bán trú là: 12/12cháu, đạt 100%.

Trong đó: Nhà trẻ 7 cháu ăn bán trú tại lớp, đạt 100%; Mẫu giáo 5 cháu, tỷ lệ 100%;

Mức ăn: 25.000đ/trẻ/ngày, chế độ ăn 3 bữa chính, 2 bữa phụ cả nhà trẻ và mẫu giáo.

+ Em bé hạnh phúc: Tổng số trẻ ăn bán trú là: 28/28 cháu, đạt 100%.

Trong đó: Nhà trẻ 12 cháu ăn bán trú tại lớp, đạt 100%; Mẫu giáo 16 cháu, tỷ lệ 100%;

Mức ăn: 40.000đ/trẻ/ngày, chế độ ăn 3 bữa chính, 2 bữa phụ, ăn sáng cả nhà trẻ và mẫu giáo.

\* Hoạt động nổi bật: Trong tháng đã chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia các hoạt động cắm trại, tổ chức gian hàng trải nghiệm tại Hội trại Trung thu do xã tổ chức. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức khai giảng, tết trung thu cho trẻ, chuẩn bị tốt các điều kiện đón lãnh đạo Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, Sở Giáo dục; lãnh đạo đảng uỷ, HĐND, UBND, phòng văn hóa và xã hội xã về dự khai giảng vào ngày 5/9 thành công tốt đẹp.

\* Về chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch bệnh.

+ Trường Mn Yên Mô đã phối hợp với bệnh viện đa khoa Yên Mô thực hiện khám sức khỏe cho 51 cán bộ giáo viên, nhân viên và phối hợp với trạm y tế xã Yên Mô thực hiện khám và cập nhật sổ sức khỏe điện tử cho 900/903 cháu đến trường, phối hợp với trung tâm phục hồi chức năng Ninh Bình khám sàng lọc khuyết tật cho 94 cháu. Thực hiện cân đo và theo dõi biểu đồ cho 100% trẻ đến trường. Kết quả:

| Độ tuổi     | Tổng số trẻ | Tổng số trẻ được theo dõi cân nặng | Tổng số trẻ được theo dõi chiều cao | Tổng số trẻ PTB T | SDDNC     |              | SDDTC     |              | Béo phì,  |              | Thừa cân  |
|-------------|-------------|------------------------------------|-------------------------------------|-------------------|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|
|             |             |                                    |                                     |                   | Số trẻ    | Tỷ lệ        | Số trẻ    | Tỷ lệ        | Số trẻ    | Tỷ lệ        |           |
| Nhà trẻ     | 262         | 262                                | 262                                 | 250               | 3         | 1.14%        | 8         | 3%           |           |              | 1         |
| Mẫu giáo    | 641         | 641                                | 641                                 | 557               | 25        | 3.9%         | 26        | 4.05%        | 14        | 2.18%        | 19        |
| <b>Cộng</b> | <b>903</b>  | <b>903</b>                         | <b>903</b>                          | <b>807</b>        | <b>28</b> | <b>5.04%</b> | <b>34</b> | <b>7.05%</b> | <b>14</b> | <b>2.18%</b> | <b>19</b> |

+ Kết quả cân đo tại các cơ sở tư thực:

| <b>Việt Mỹ</b>         |           |           |           |           |          |          |          |          |          |          |          |
|------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| Nhà trẻ                | 7         | 7         | 7         | 7         | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        |
| Mẫu giáo               | 5         | 5         | 5         | 5         | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        |
| <b>Cộng</b>            | <b>12</b> | <b>12</b> | <b>12</b> | <b>12</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> |
| <b>Em bé hạnh phúc</b> |           |           |           |           |          |          |          |          |          |          |          |
| Nhà trẻ                | 12        | 12        | 12        | 12        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        |
| Mẫu giáo               | 16        | 16        | 16        | 16        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        | 0        |
| <b>Cộng</b>            | <b>28</b> | <b>28</b> | <b>28</b> | <b>28</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> |

- Bộ phận y tế cập nhật thông tin của trẻ lên phần mềm sức khỏe điện tử.

- Nhà trường đã triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống dịch bệnh tới toàn thể CBGVNV trong nhà trường. Đã chỉ đạo thực hiện công

tác tuyên truyền tới phụ huynh về đảm bảo sức khỏe cho trẻ phòng, chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân cho trẻ.

## ***2.2. Về thực hiện chương trình, tổ chức chuyên đề:***

Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch NDCSGD năm học 2026-2027, tổ chức triển khai kế hoạch trong toàn trường. Hướng dẫn các tổ xây dựng dự kiến chủ đề trong năm, mục tiêu độ tuổi và thời khóa biểu thực hiện. Chỉ đạo giáo viên trang trí nhóm lớp theo chủ đề, chủ điểm, sắp xếp đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động gọn gàng, khoa học. Chỉ đạo giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch năm học ký duyệt đúng lịch, soạn giáo án có chất lượng và thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc giáo dục trẻ mầm non theo quy định tại 40/40 nhóm lớp.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thành công Chuyên đề “Vệ sinh chăm sóc sức khỏe cho trẻ kết hợp hoạt động trải nghiệm vui tết trung thu cho trẻ” tại điểm trường chính do giáo viên và học sinh các lớp 5A1, 5A2, 4A1 thực hiện.

## ***2.3. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ:***

- Trong tháng nhà trường đã cử cán bộ giáo viên tham dự các buổi hướng dẫn chuyên môn trực tuyến về việc cập nhật sổ sức khỏe điện tử cho học sinh, có 01 đồng chí tham gia tập huấn công tác đảm bảo chất lượng tại SGD.

- Kết quả đánh giá, xếp loại tháng: 100% CBGVNV xếp loại tốt (Không có đ/c nào vi phạm đạo đức nhà giáo).

## **3. Công tác xây dựng môi trường, đầu tư CSVC, mua sắm thiết bị đồ dùng đồ chơi:**

Trong tháng nhà trường đã thực hiện rà soát, báo cáo, tham mưu, đề xuất với địa phương về nhu cầu kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất trang thiết bị, xây dựng nhu cầu kinh phí năm 2027, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện công trình bể nước, sân chơi, cầu thang thoát hiểm tại phân hiệu 1: đẩy nhanh tiến độ xây dựng bếp ăn tại phân hiệu 2; xây cổng tường bao tại điểm trường 2. Hoàn thành việc sửa chữa phòng học, phòng hiệu bộ tại phân hiệu 2 và các phòng học điểm trường 1.

## **4. Công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường đạt CQG:**

- Cử 01 cán bộ quản lý tham gia tập huấn công tác thực hiện bảo đảm chất lượng tại SGD do BGD tổ chức.

- Triển khai thông tư 57/ TT- BGDĐT ngày 7/7/2026 của bộ giáo dục và đào tạo Quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông.

- Thực hiện rà soát các điều kiện thực hiện việc đảm bảo chất lượng.

### **5. Công tác phổ cập và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật:**

- Thực hiện rà soát số liệu điều tra, tự đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện phổ cập, phối hợp với các trường trên địa bàn trong việc thống nhất cập nhật dữ liệu phổ cập chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện thống kê báo cáo và cập nhật phần mềm theo quy định.

- Phối hợp với trung tâm y tế Yên Mô khám sàng lọc trẻ khuyết tật tại các nhóm, lớp để tư vấn với phụ huynh cho trẻ đi khám và làm hồ sơ hưởng chế độ cho trẻ.

### **6. Công tác kiểm tra**

Đã thành lập ban kiểm tra nội bộ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và xây dựng dự thảo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2026- 2027 theo đúng hướng dẫn của các cấp và phù hợp với tình hình nhà trường.

### **7. Công tác khác:**

- Hành chính cập nhật kịp thời các văn bản đi đến.  
 - Thực hiện nhận bàn giao đồ dùng, học liệu từ phụ huynh.  
 - Thực hiện kiểm kê tài và bàn giao tài sản đầu năm học 2026-2027.  
 - Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt Ngày khai giảng và ngày tết trung thu cho trẻ, chuẩn bị tốt các điều kiện đón lãnh đạo UBND tỉnh và Sở Giáo dục; phòng văn hóa và xã hội xã về dự khai giảng vào ngày 5/9 với không khí vui tươi phấn khởi của ngày đầu năm học mới.

- Phối hợp với ban đại diện CMHS tổ chức hội nghị CMHS đầu năm học.  
 - Các phân hiệu được giao nhiệm vụ chăm sóc nhà bia, đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ đã thực hiện tốt công tác vệ sinh và chuẩn bị lễ dâng hương nhân ngày 2/9.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện tham dự hội trại thu năm 2026 do xã tổ chức và hỗ trợ các thôn xóm chuẩn bị cho hội trại.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm nộp về cấp trên theo quy định.  
 - Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã tham gia hiến máu tình nguyện (14 đồng chí đăng ký hiến máu cả 14 đồng chí đã hiến máu thành công).

- Tham gia cuộc thi trực tuyến về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp:

+ KH số 02.1/KH-TrMN ngày 03/9/2026 của Trường MN Yên Mô về việc Triển khai thực hiện công tác tháng 9 năm 2026

+ KH số 03/KH- TrMNYM ngày 07/9/2026 của Trường MN Yên Mô về việc tổ chức ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

+ KH số 04/KH-TrMNYM ngày 09/9/2026 của Trường MN Yên Mô V/v Tổ chức chuyên đề "Vệ sinh - dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non"

+ KH số 05/KH-TrMN ngày 10/9/2026 của Trường MN Yên Mô v/v tổ chức Tết trung thu năm 2026

+ CV Số 15/HD/BXDD ngày 11/9/2026 của Đảng ủy xã Yên Mô về việc Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Phạm Hữu Lầu (1906 - 2026)

+ CV Số 16/HD/BXDD ngày 11/9/2026 của Đảng ủy xã Yên Mô v/v Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 150 năm Ngày sinh cụ Huỳnh Thúc Kháng (01/10/1876 - 01/10/2026)

+ CV Số 3759/SGDĐT-GDMN ngày 14/9/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình v/v Tiếp tục triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ

+ KH số 09/KH-TrMN ngày 15/9/2026 của Trường MN Yên Mô v/v chuyển đổi số năm học 2026-2027

+ KH số 10/KH-TrMN ngày 16/9/2026 của Trường MN Yên Mô v/v Điều chỉnh KH Tổ chức chuyên đề "Vệ sinh - dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non"

+ CV số: 3811/SGDĐT-CTHSSV ngày 17/9/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình v/v Chủ động ứng phó với mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá tại các cơ sở giáo dục.

+ CV số 159/TL – BTC ngày 17/9/2026 của UBND xã Yên Mô về Thể lệ Hội trại Trung thu năm 2026

+ CV số 1592/UBND-VHXXH ngày 17/9/2026 của phòng VH-XH xã Yên Mô v/v xây dựng vị trí việc làm viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập

+ CV số: 3814/SGDĐT-CTHSSV ngày 18/9/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình v/v tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục

+ KH số 170/ KH-SGDĐT ngày 21/9/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình v/v Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước 04 tháng cuối năm 2026

+ CV số 1608/UBND-VHXXH ngày 21/9/2026 của phòng VH-XH xã Yên Mô v/v tăng cường kiểm tra, tiếp nhận phản ánh về lạm thu và tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định

+ CV số 1609/UBND-VHXXH ngày 21/9/2026 của phòng VH-XH xã Yên Mô v/v triển khai thực hiện công tác pháp chế năm học 2026-2027

+ TB số 01/TB-TrMNYM ngày 21/9/2026 của Trường MN Yên Mô v/v thông báo công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh về lạm thu, tổ chức dạy thêm không đúng quy định

+ CV số 1618/UBND-VHXXH ngày 22/9/2026 của phòng VH-XH xã Yên Mô v/v rà soát, cập nhật và hoàn thiện dữ liệu ngành Giáo dục năm học 2025-2026 và 2026-2027

+ CV Số 136/HD/BXDĐ ngày 22/9/2026 của Đảng ủy xã Yên Mô về việc tăng cường tuyên truyền các nghị quyết quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV

+ QĐ Số 1860/QĐ-UBND ngày 23/9/2026 của UBND xã Yên Mô v/v quyết định giao tự chủ tài chính GD 2026-2030 các trường sau sắp xếp

+ CV số 01/CV-TrMN ngày 23/9/2026 của Trường MN Yên Mô v/v phân công điều hành công việc trong thời gian Hiệu trưởng tham gia tập huấn.

+ CV số 1656/UBND-VHXXH ngày 25/9/2026 của Phòng VH-XH xã Yên Mô v/v đơn đốc tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2026

+ CV số 1653/UBND-VP ngày 25/9/2026 của UBND xã Yên Mô V/v tăng cường bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu đối với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh

### **8. Những hạn chế, tồn tại và khó khăn:**

- Tỷ lệ trẻ ăn bán trú chưa đạt 100%. Do đầu năm học trẻ đi học còn khóc nên phụ huynh đón con về.

- Chưa thực hiện được công tác chỉ định thầu trong tổ chức ăn bán trú do chưa hoàn thành các thủ tục về con dấu, tài khoản sau sát nhập và do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể của các cấp về thực hiện quy trình lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm.

- Công tác tham mưu với địa phương về việc đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ các công trình trong tháng chưa hiệu quả cao.

### **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 10/2026.**

**“Thi đua lập thành tích chào mừng kỉ niệm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10** toàn trường tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### **1/ Về huy động và duy trì số lượng:**

- Tiếp tục huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, duy trì số trẻ mẫu giáo hiện có.  
- Làm tốt công tác tuyên truyền các bậc phụ huynh cho trẻ đến lớp thường xuyên đảm bảo tỷ lệ chuyên cần, thực hiện giờ giấc đón, trả trẻ theo đúng quy định.

#### **2/ Về đội ngũ:**

- Tham mưu với UBND giao bổ sung chỉ tiêu hợp đồng giáo viên và nhân viên hỗ trợ cho nhà trường.

- Thực hiện điều chỉnh phân công lao động sau khi trường được bổ nhiệm bổ sung 01 phó hiệu trưởng và giao hợp đồng giáo viên, nhân viên.

- Ổn định đội ngũ đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công.

#### **3/ Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn và giáo dục trẻ**

##### **\* Công tác vệ sinh chăm sóc:**

- Theo dõi tình trạng trẻ SDD, phối hợp với gia đình để có biện pháp điều chỉnh chế độ ăn cho trẻ hợp lý. Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, đồ dùng

đồ chơi của trẻ, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch sởi xuất huyết, tay chân miệng, chống các dịch bệnh mùa đông.

- Cân, đo cho trẻ dưới 24 tháng và cân trẻ suy dinh dưỡng ở các độ tuổi.
- 100% trẻ được vệ sinh rửa tay bằng xà phòng diệt khuẩn và được rửa tay dưới vòi nước chảy theo quy định.
- Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trong ngoài nhóm, lớp vệ sinh đồ dùng đồ chơi sạch sẽ.

**\* Công tác nuôi dưỡng:**

- Duy trì nề nếp tổ chức ăn bán trú và mức ăn 24.000đ/trẻ/ngày
- Giám sát việc giao nhận thực phẩm nghiêm túc giữa nhà cung cấp, ban giám hiệu, nhân viên nuôi, nhân viên y tế.
- Phối hợp với phụ huynh trong việc giám sát giao nhận thực phẩm và tổ chức ăn trên lớp.
- Chỉ đạo các bếp ăn chế biến món ăn theo đúng quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Chế biến các món ăn đảm bảo, ngon miệng. Lưu mẫu thức ăn đúng theo quy định. Hàng ngày thực hiện công khai tài chính.
- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng tính ăn đảm bảo cân đối giữa các chất dinh dưỡng.
- Bếp nuôi tiếp tục thực hiện nghiêm túc khâu VSATTP kiểm thực 3 bước, lưu mẫu thức ăn và tài chính công khai theo quy định.

Chỉ đạo các lớp tổ chức bữa ăn khoa học, đảm bảo vệ sinh trẻ ăn ngon miệng, hết xuất.

**\* Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.**

- Đảm bảo an toàn cho 100% trẻ đến trường.
- Các lớp tiếp tục rà soát, khắc phục kịp thời những nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn cho trẻ, kịp thời báo cáo với ban giám hiệu để có biện pháp khắc phục.
- Thực hiện lồng ghép kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng chống điện giật, không đi theo người lạ, thoát hiểm khi có cháy, bảo vệ vùng riêng tư, ... thông qua các hoạt động học, vui chơi cho trẻ.

**\* Công tác giáo dục:**

- Tiếp tục duy trì nề nếp chuyên môn chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư 51/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020. Thực hiện ký duyệt giáo án đúng lịch theo quy định. Nhóm 2 tuổi thực hiện chủ đề “Đồ dùng đồ chơi của bé” và 2 tuần “Mẹ và những người thân yêu” và “Các lớp mẫu giáo thực hiện chủ đề “Bản thân” và thực hiện 02 tuần chủ đề “Gia đình”.

- Nâng cao chất lượng thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày, chất lượng thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ; BGH giám sát chặt chẽ các hoạt động tại các nhóm lớp. Kiểm tra việc đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề và cuối giai đoạn, đánh giá việc thực hiện chương trình theo bộ công cụ.

- Các nhóm lớp thực hiện công khai thời khóa biểu, công khai hoạt động học hàng ngày với phụ huynh ở bản tuyên truyền của nhóm, lớp, trên nhóm zalo, Webset của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo các phân hiệu, điểm trường làm đẹp cảnh quan môi trường đồng thời khai thác sử dụng môi trường trong lớp, ngoài trời trong việc tổ chức các

hoạt động giáo dục trẻ, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động chơi mà học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Các nhóm lớp tiếp tục thực hiện việc lồng ghép tuyên truyền về ngày 20/10 ngày thành lập hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, lựa chọn nội dung các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thoát hiểm, phòng chống bạo hành, giáo dục an toàn giao thông và làm quen với tiếng anh qua phần mềm và qua trò chơi cho trẻ.

**4. Công tác tham mưu xây dựng môi trường, đầu tư CSVC, mua sắm thiết bị dạy học, công tác đảm bảo chất lượng, xây dựng CQG, công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ:**

- Công tác tham mưu với địa phương: Đôn đốc nhà thầu hoàn thiện công trình bể nước, sân chơi, cầu thang thoát hiểm tại phân hiệu 1: xây mới bếp ăn tại phân hiệu 2;; xây cổng, tường bao tại điểm trường 2 và bàn giao cho nhà trường đưa vào sử dụng.

- Công tác đảm bảo chất lượng, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia: Thành lập hội đồng tự đánh giá, tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá theo thông tư số 57/TT-BGDĐT ngày 07/07/2026.

**e/ Công tác kiểm tra:**

Kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc giáo dục trẻ: 03 đồng chí : Vũ Thị Chiên; Lê T Trình; Lương Thị Hường.

Kiểm tra việc thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em 03 đồng chí: Nguyễn thị Tuyền; Bùi Thị Liên; Lê Thị Huệ

Kiểm tra việc thực hiện của bộ phận nuôi dưỡng trẻ: Nguyễn Thị Hằng  
Lê Thị Hồng Lưu

- Kiểm tra nề nếp của 02 cơ sở tư thực “Việt Mỹ” và “Em bé hạnh phúc”

**g/ Công tác khác:**

- Tổ chức chuyên đề: Giáo dục KNS (GD ý thức bảo vệ bản thân)

- Xây dựng dự thảo tiêu chí thi đua năm học 2026-2027

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027

- Ban hành quy chế làm việc; Quy chế thực hiện dân chủ; quy chế sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế công khai, xây dựng Bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 03/2026/TT- BGDĐT.

- Xây dựng kế hoạch thu- chi năm học 2026- 2027 thực hiện thỏa thuận với phụ huynh và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo quy định.

- Tuyên truyền lồng ghép vào các hoạt động về ngày 20/10.

- Kế toán hoàn thành các thủ tục thực hiện chỉ định thầu trong tổ chức ăn bán trú, mua sắm sửa chữa CSVC theo quy định, thực hiện làm lương và chi lương cho cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời.

- Văn thư: Cập nhật văn bản đi- đến kịp thời và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

- Y tế: Phối hợp giáo viên các nhóm lớp tổ chức cân đo trẻ 24 tháng và cân trẻ suy dinh dưỡng theo lịch quy định và nộp kết quả về trường kịp thời, chính xác.

- Xây dựng kế hoạch các phong trào thi đua các cuộc vận động và chỉ đạo giáo viên ký cam kết thực hiện.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

- Phối hợp với các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường.

- Tổ chức kỷ niệm ngày 20/10.

- Hoàn thành các loại báo cáo thống kê.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn do Sở giáo dục tổ chức.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, học tập các văn bản chỉ đạo của các cấp thông qua nhóm zalo trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 10 năm học 2026–2027 của Trường Mầm non Yên Mô. Yêu cầu các bộ phận, tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch; chủ động báo cáo những khó khăn vướng mắc, những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh đảm bảo triển khai hiệu quả, chất lượng.

**Nơi nhận:**

- Phòng văn hóa xã (để báo cáo);
- BGH (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn, tổ VP (để thực hiện);
- Lưu HSQL.

**HIỆU TRƯỞNG**



★ **Nguyễn Thị Hằng**



## **DỰ KIẾN LỊCH CỤ THỂ**

### *1. Tuần từ 01/10 - 02/10/2026:*

- Tiếp tục đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.
- Các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình.
- Duy trì trẻ ăn bán trú và trẻ đến lớp.
- Họp chi bộ, họp hội đồng sư phạm.
- Xây dựng kế hoạch hội giảng năm học 2026-2027.

### *2. Tuần từ 5/10 - 9/10/2026.*

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá, triển khai công tác tự đánh giá đảm bảo chất lượng.
- Tiếp tục thực hiện vệ sinh môi trường trang trí sắp xếp nội vụ trong và ngoài lớp chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình theo quy định.
- 6/6 bếp nuôi thực hiện tốt khâu VSATTP.

### *3. Tuần Từ 12/10 - 16/10/2026.*

- Phát động Hội giảng đợt I năm học 2026-2027.
- Tổ chức cân đo cho trẻ dưới 24 tháng tuổi và cân trẻ suy dinh dưỡng ở các độ tuổi.
- Tổ chức cho CBGV tiếp thu các văn bản chỉ đạo của các cấp.
- Xây dựng kế hoạch các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

### *4. Tuần từ ngày 19/10 – 23/10/2026.*

- Tổ chức Hội giảng đợt I năm học 2026-2027.
- Tổ chức kỷ niệm ngày 20/10.
- Tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình.
- Các tổ chuyên môn Giáo dục KNS (GD ý thức bảo vệ bản thân).

### *5. Tuần từ ngày 26/10 – 30/10/2026.*

- Báo cáo kết quả công tác tháng 10.
- Kiểm kê kho quỹ bếp nuôi.
- Kiểm tra hồ sơ nuôi dưỡng, hồ sơ nhóm lớp.

- Đối chiếu xuất ăn ăn tháng 10/2026.